

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

Đối tượng: Lớp 5 tuổi – Nhàn

Thời gian thực hiện: 4 tuần

(Từ ngày 8 tháng 9 năm 2025 đến ngày 03 tháng 10 năm 2025)

- **Nhánh 1:** Trường mầm non của bé
- **Nhánh 2:** Lớp học của bé
- **Nhánh 3:** Đồ dùng đồ chơi của bé
- **Nhánh 4:** Tết trung thu (**Steam** theo quy trình EDP: **Làm đèn lồng**)

Lĩnh vực	MT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	1	* <i>Phát triển vận động:</i> - Thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhịp bản nhạc hoặc bài hát. Bắt đầu và kết thúc đúng nhịp.	- Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. + Hô hấp + Tay + Lưng-Bụng- Lườn	<u>Thể dục sáng</u> - <i>Hô hấp:</i> Hít vào, thở ra. - <i>Tay</i> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - <i>Lưng, bụng, lườn:</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.

			+ Chân - bật	- <i>Chân, bật</i> + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau
	6.8	- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Bật xa 40 - 50 cm	- Trẻ thực hiện tốt các vận động: - Bật xa tối thiểu 50 cm	<u>Thể dục kỹ năng</u> - Bật xa tối thiểu 50 cm
	6.10	+ Bật - nhảy từ trên độ cao xuống	- Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45cm)	- Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45cm)
	10	- Thực hiện được các vận động:	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	HD thể dục sáng, thể dục kỹ năng...
	10.1	+ Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay		
	10.2	+ Gập, mở lần lượt từng ngón tay		
	16	* Dinh dưỡng và sức khỏe - Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho, gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.	- HD ăn
Phát triển nhận thức	20	- Nói được tên, địa chỉ, và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi	- Tên, địa chỉ, đặc điểm đặc điểm nổi bật, các hoạt động của trường, lớp.	- Hoạt động TCS, HDNT..... * MTXQ - Trò chuyện về trường mầm non

		được hỏi, trò chuyện		- Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của bé
	21	- Nói tên công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi trò chuyện	- Các công việc của các cô, các bác trong trường	
	23	- Kể tên một số lễ hội và nói về những hoạt động nổi bật của những dịp lễ: Tết trung thu	- Trẻ nói được tên, nêu một số đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội Tết trung thu.	- Trò chuyện về tết trung thu
	11	- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem tranh, xem ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng (<i>Giữ gìn</i>) đồ dùng, đồ chơi	- HDNT
	33	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	- Nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6.	<u>Toán, HDG</u> - Số 6 tiết 1
		- Nhận biết số 6 và sử dụng số đó để chỉ số lượng, số thứ tự		
	38	- So sánh thêm bớt nhóm có số lượng là 6 (CS43)	So sánh, thêm bớt nhóm có số lượng là 6	- Số 6 tiết 2
Phát triển ngôn ngữ	26	- Tách gộp số lượng trong phạm vi 6 (CS42)	Gộp/tách các nhóm đối tượng 6 bằng các cách khác nhau và đếm	- Số 6 tiết 3
	3	- Hiểu nghĩa từ khái quát: trường mầm non, lớp học, đồ dùng đồ chơi, tết trung thu...	- Hiểu các từ khái quát: trường mầm non, lớp học, đồ dùng đồ chơi, tết trung thu....	- Trò chuyện sáng, các hoạt động

	15	- Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao....	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	<u>Văn học</u> Thơ : - Tình bạn. - Trăng ơi từ đâu đến - Đồng dao, ca dao, trò chơi dân gian.. Truyện: - Bé thích đến trường - Mọi lúc mọi nơi
	6	- Nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ	- Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, câu chuyện phù hợp với độ tuổi.	
	12	- Sử dụng lời nói, hành vi lịch sự trong giao tiếp (CS33)	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng, lịch sự lễ phép	
	27	- Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS38)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chính xác chữ cái đó.	<u>Chữ cái</u> - Làm quen chữ cái o, ô, ơ - Trò chơi chữ cái: o, ô, ơ - Tập tô chữ cái o, ô, ơ - Các trò chơi thẻ EL, HDC...
	25	- Bắt chước hành vi “viết” (CS41)	- Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	
	26	- Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái	- Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái.	
Phát triển thẩm mỹ	11	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	* <u>Âm nhạc, HDG</u> + Hát, vận động - Em đi mẫu giáo - Rước đèn dưới ánh trăng - Biểu diễn cuối chủ đề - Góc âm nhạc, văn nghệ cuối tuần
	12	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc.	

		(vỗ tay, theo các loại tiết tấu, múa)		+ Trò chơi - Đoán tên bạn hát - Vòng tròn tiết tấu + Nghe hát: - Ngày đầu tiên đi học - Chiếc đèn ông sao - Vườn trường mùa thu
	10	- Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	
	2	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát, bản nhạc); thích nghe, hiểu và đọc thơ; thích nghe và kể chuyện.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
	14	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	* Tạo hình - Thực hiện trong các HĐ tạo hình, HĐNT, HDC - Vẽ trường mầm non (ý thích)	- Làm đèn lồng (EDP)
	15	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
	16	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		
	17	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
	13	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình,	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên	

		vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	
	20	- Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc và ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó (CS61)	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
	4	- Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật. (CS57)	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục.	
	21	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	19	- Sẵn sàng tham gia và thực hiện nhiệm vụ đến cùng (CS66)	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp và thu dọn đồ chơi....)	- Các hoạt động trong ngày, lao động tự phục vụ
	20	- Chủ động thực hiện nhiệm vụ và tham gia hoạt động (CS67)	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	
	9	- Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường (CS21)	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.	<u>Hoạt động chơi,</u> Góc XD: - Xây công viên - Xây khu vui chơi - Xây lớp học của bé - Xây trường mầm non
	21	- Hợp tác làm việc với trẻ em khác trong thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nhằm đạt mục tiêu (CS68)	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	Góc PV: - Cô giáo, lớp học - Gia đình, bán hàng Âm nhạc: Hát, biểu một số bài hát có trong chủ đề trường mầm non, trung thu Sách truyện: Quan sát tranh ảnh, làm ang bum, kể chuyện theo tranh, kể chuyện theo kinh

				nghiệm, gấp ghép tranh truyện, thơ về chủ đề trường mầm non, trung thu Tạo hình: Vẽ, cắt xé dán, xếp trường mầm non, lớp học, nặn bánh trung thu, vẽ bánh. Khoa học toán - Thiên nhiên : - Chơi với các con số và tạo số đã học bằng dây, đất nặn, hạt hạt, vật liệu tự nhiên. - Khám phá các hoạt động trong trường mầm non, trung thu. - Chăm sóc cây cảnh
	29	- Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	KNXH - Thực hiện một số quy định ở lớp mầm non.

TỔ CHUYÊN MÔN DUYỆT

NGƯỜI LẬP

Nga

Xm Ng

Hoàng Thị Thúy Nga

Triệu Thị Xuân

Đàm Thị Hằng